

BỘ TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ~~1888~~ /QĐ-BTP

Hà Nội, ngày 20 tháng 12 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc tặng “Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tư pháp” cho các tập thể, cá nhân thuộc khối Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

BỘ TRƯỞNG BỘ TƯ PHÁP

Căn cứ Luật thi đua, khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi đua, khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi đua, khen thưởng ngày 16 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Nghị định số 96/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp;

Căn cứ Thông tư số 05/2018/TT-BTP ngày 07 tháng 6 năm 2018 của Bộ Tư pháp hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng trong ngành Tư pháp;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Thi đua - Khen thưởng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tặng Bằng khen cho 59 tập thể và 122 cá nhân thuộc khối Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (có tên trong danh sách kèm theo) đã có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua theo chuyên đề “Đoàn kết, kỷ cương, trách nhiệm, sáng tạo, thi đua thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị được giao”.

Tiền thưởng cho các tập thể, cá nhân thực hiện theo quy định hiện hành.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Tư pháp, Vụ trưởng Vụ Thi đua - Khen thưởng, Chánh Văn phòng, Cục trưởng Cục Kế hoạch - Tài chính Bộ Tư pháp, Giám đốc Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các tập thể, cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Các Thứ trưởng (để biết);
- Công TTĐT Bộ Tư pháp (để đăng tải);
- Lưu: VT, Vụ TĐKT.

BỘ TRƯỞNG



Lê Thành Long





BỘ TƯ PHÁP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**DANH SÁCH
CÁC TẬP THỂ, CÁ NHÂN THUỘC CƠ QUAN TƯ PHÁP
ĐỊA PHƯƠNG ĐƯỢC TẶNG BẰNG KHEN CỦA BỘ TRƯỞNG
BỘ TƯ PHÁP NĂM 2021**

*(Kèm theo Quyết định số: 1888/QĐ-BTP ngày 20 tháng 12 năm 2021
của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)*

KHU VỰC MIỀN NÚI PHÍA BẮC

I. SỞ TƯ PHÁP TỈNH BẮC KẠN (03)

Tập thể

1. Phòng Công chứng số 1, Sở Tư pháp tỉnh Bắc Kạn;

Cá nhân

2. Ông Trịnh Đức Minh, Chánh Văn phòng Sở Tư pháp tỉnh Bắc Kạn;
3. Bà Hoàng Thu Chung, Giám đốc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bắc Kạn.

II. SỞ TƯ PHÁP TỈNH CAO BẰNG (03)

Tập thể

4. Phòng Nghiệp vụ 1, Sở Tư pháp tỉnh Cao Bằng;

Cá nhân

5. Bà Hoàng Thị Ngọc Ánh, Phó Trưởng phòng Nghiệp vụ 1, Sở Tư pháp tỉnh Cao Bằng;
6. Bà Hoàng Thị Hòa, Kế toán trưởng Sở Tư pháp tỉnh Cao Bằng.

III. SỞ TƯ PHÁP TỈNH ĐIỆN BIÊN (03)

Tập thể

7. Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Điện Biên;

Cá nhân

8. Bà Đỗ Thị Ngọc Hương, Phó Trưởng phòng Xây dựng và Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật, Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
9. Bà Nguyễn Thị Hòa, Chuyên viên Phòng Phổ biến giáo dục pháp luật, Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên.

IV. SỞ TƯ PHÁP TỈNH HÀ GIANG (03)

Tập thể

10. Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Hà Giang; *nu*

Cá nhân

11. Bà Phạm Thị Việt, Trưởng phòng Phổ biến giáo dục pháp luật và theo dõi thi hành pháp luật, Sở Tư pháp tỉnh Hà Giang;
12. Bà Nguyễn Thị Hiến, Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hà Giang.

V. SỞ TƯ PHÁP TỈNH HÒA BÌNH (03)**Tập thể**

13. Văn phòng Sở Tư pháp tỉnh Hòa Bình;

Cá nhân

14. Bà Hoàng Thị Thu Hà, Phó Chánh Thanh tra Sở Tư pháp tỉnh Hòa Bình;
15. Bà Nhâm Thị Hoa Sen, Phó Trưởng phòng Phổ biến, giáo dục pháp luật, Sở Tư pháp tỉnh Hòa Bình.

VI. SỞ TƯ PHÁP TỈNH LAI CHÂU (03)**Tập thể**

16. Phòng Hành chính và Hỗ trợ tư pháp, Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu;

Cá nhân

17. Bà Trương Thị Tiên, Chuyên viên Phòng Xây dựng văn bản và thi hành pháp luật, Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu;
18. Bà Nông Thị Minh Hạnh, Chuyên viên Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu.

VII. SỞ TƯ PHÁP TỈNH LẠNG SƠN (03)**Tập thể**

19. Văn phòng Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;

Cá nhân

20. Ông Vũ Quang Hưng, Phó Giám đốc Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
21. Bà Lưu Thị Thu Hương, Chánh Văn phòng Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn.

VIII. SỞ TƯ PHÁP TỈNH LÀO CAI (03)**Tập thể**

22. Văn phòng Sở Tư pháp tỉnh Lào Cai;

Cá nhân

23. Bà Trần Thị Chinh, Giám đốc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai;
24. Bà Sùng Thị Phúc, Chuyên viên phòng Hành chính - Hỗ trợ tư pháp, Sở Tư pháp tỉnh Lào Cai. *ny*

IV. SỞ TƯ PHÁP TỈNH PHÚ THỌ (03)

Tập thể

25. Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Phú Thọ;

Cá nhân

26. Bà Lê Thị Minh, Phó Chánh Thanh tra Sở Tư pháp tỉnh Phú Thọ;
27. Bà Nguyễn Thị Ngọc Hà, Chuyên viên phòng Hỗ trợ và Hành chính tư pháp, Sở Tư pháp tỉnh Phú Thọ.

X. SỞ TƯ PHÁP TỈNH SƠN LA (03)

Tập thể

28. Thanh tra Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;

Cá nhân

29. Bà Trần Thị Minh Hòa, Giám đốc Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
30. Bà Nguyễn Kim Hoa, Chuyên viên Phòng Hành chính tư pháp và Hỗ trợ tư pháp, Sở Tư pháp tỉnh Sơn La.

XI. SỞ TƯ PHÁP TỈNH THÁI NGUYÊN (03)

Tập thể

31. Phòng Xây dựng và kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật, Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;

Cá nhân

32. Bà Trần Thị Vân Anh, Chánh Thanh tra Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
33. Bà Nguyễn Thị Thùy Linh, Phó Trưởng phòng Công chứng số 1, Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên.

XII. SỞ TƯ PHÁP TỈNH TUYÊN QUANG (03)

Tập thể

34. Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Tuyên Quang;

Cá nhân

35. Bà Trương Thị Lan, Chuyên viên phòng Xây dựng, kiểm tra, thi hành pháp luật và phổ biến, giáo dục pháp luật, Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
36. Bà Phạm Tú Anh, Kế toán Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Tuyên Quang.

XIII. SỞ TƯ PHÁP TỈNH YÊN BÁI (03)

Tập thể

37. Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Yên Bái; *ms*

Cá nhân

- 38. Bà Ngô Ngọc Lâm, Phó Trưởng phòng Phổ biến, giáo dục pháp luật, Sở Tư pháp tỉnh Yên Bái;
- 39. Bà Bùi Bích Thủy, Chuyên viên Phòng Hành chính tư pháp và Hỗ trợ tư pháp, Sở Tư pháp tỉnh Yên Bái.

KHU VỰC ĐỒNG BẰNG BẮC BỘ**I. SỞ TƯ PHÁP TỈNH BẮC GIANG (03)****Tập thể**

- 40. Phòng Văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính, Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang;

Cá nhân

- 41. Ông Lương Đình Hảo, Phó Chánh Thanh tra Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- 42. Bà Hà Thị Thành, Chuyên viên Phòng Phổ biến và theo dõi thi hành pháp luật, Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang.

II. SỞ TƯ PHÁP TỈNH BẮC NINH (03)**Tập thể**

- 43. Thanh tra Sở Tư pháp tỉnh Bắc Ninh;

Cá nhân

- 44. Ông Nguyễn Đức Hạnh, Giám đốc Trung tâm Dịch vụ Đấu giá tài sản, Sở Tư pháp tỉnh Bắc Ninh;
- 45. Ông Lưu Quốc Chính, Phó Trưởng phòng Hỗ trợ tư pháp, Sở Tư pháp tỉnh Bắc Ninh.

III. SỞ TƯ PHÁP TỈNH HÀ NAM (03)**Tập thể**

- 46. Phòng Hành chính - Hỗ trợ tư pháp, Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;

Cá nhân

- 47. Ông Vũ Minh Hậu, Phó Giám đốc Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- 48. Ông Ngô Đức Mậu, Trưởng phòng Hành chính - Hỗ trợ tư pháp, Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam.

IV. SỞ TƯ PHÁP THÀNH PHỐ HÀ NỘI (03)**Tập thể**

- 49. Sở Tư pháp thành phố Hà Nội;

Cá nhân

- 50. Bà Phạm Thị Dịu, Chuyên viên chính Phòng Lý lịch tư pháp, Sở Tư pháp thành phố Hà Nội; 

51. Bà Đỗ Thị Thu Hà, Chuyên viên Phòng Quản lý xử lý vi phạm hành chính và Theo dõi thi hành pháp luật, Sở Tư pháp thành phố Hà Nội.

V. SỞ TƯ PHÁP TỈNH HẢI DƯƠNG (03)

Tập thể

52. Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước, Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;

Cá nhân

53. Ông Nguyễn Duy Hiên, Phó Trưởng phòng Phòng Xây dựng và phổ biến pháp luật, Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;

54. Bà Bùi Thị Ngọc Anh, Chuyên viên, Thanh tra Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương.

VI. SỞ TƯ PHÁP THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG (03)

Tập thể

55. Văn phòng Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;

Cá nhân

56. Ông Bùi Văn Vi, Phó Giám đốc Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;

57. Ông Trần Đức Huân, Trưởng phòng Quản lý xử lý vi phạm hành chính và Theo dõi thi hành pháp luật, Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng.

VII. SỞ TƯ PHÁP TỈNH HƯNG YÊN (03)

Tập thể

58. Sở Tư pháp tỉnh Hưng Yên;

Cá nhân

59. Bà Đào Thị Cẩm Nhung, Phó Trưởng phòng Phổ biến và Theo dõi thi hành pháp luật, Sở Tư pháp tỉnh Hưng Yên;

60. Bà Đặng Thị Nhã, Trưởng phòng Hành chính tư pháp, Sở Tư pháp tỉnh Hưng Yên.

VIII. SỞ TƯ PHÁP TỈNH NAM ĐỊNH (03)

Tập thể

61. Văn phòng Sở Tư pháp tỉnh Nam Định;

Cá nhân

62. Ông Cù Đức Thuận, Giám đốc Sở Tư pháp tỉnh Nam Định;

63. Ông Hoàng Hà, Trưởng phòng Hành chính tư pháp - Hỗ trợ tư pháp, Sở Tư pháp tỉnh Nam Định.

IX. SỞ TƯ PHÁP TỈNH NINH BÌNH (03)

Tập thể

64. Phòng Hành chính - Hỗ trợ tư pháp, Sở Tư pháp tỉnh Ninh Bình; 

Cá nhân

- 65. Ông Phạm Minh Thường, Giám đốc Sở Tư pháp tỉnh Ninh Bình;
- 66. Bà Nguyễn Thị Lợi, Chánh Văn phòng Sở Tư pháp tỉnh Ninh Bình.

X. SỞ TƯ PHÁP TỈNH QUẢNG NINH (03)**Tập thể**

- 67. Trung tâm dịch vụ đầu giá tài sản, Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh;

Cá nhân

- 68. Ông Vũ Viết Quỳnh, Trưởng phòng Tổng hợp và Phổ biến, giáo dục pháp luật, Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- 69. Bà Nguyễn Thị Thùy Linh, Phó Trưởng phòng Hỗ trợ tư pháp, Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh.

XI. SỞ TƯ PHÁP TỈNH THÁI BÌNH (03)**Tập thể**

- 70. Phòng Hành chính tư pháp, Sở Tư pháp tỉnh Thái Bình;

Cá nhân

- 71. Ông Lê Chí Diên, Phó Giám đốc Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Thái Bình;
- 72. Bà Trần Thị Thu, Chuyên viên Văn phòng Sở Tư pháp tỉnh Thái Bình.

XII. SỞ TƯ PHÁP TỈNH VĨNH PHÚC (03)**Tập thể**

- 73. Phòng Quản lý xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật, Sở Tư pháp Vĩnh Phúc;

Cá nhân

- 74. Ông Vũ Trường Giang, Trưởng phòng Xây dựng và Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật, Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- 75. Bà Lê Thị Mai Duyên, Phó Trưởng phòng phổ biến, giáo dục pháp luật, Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc.

KHU VỰC BẮC TRUNG BỘ**I. SỞ TƯ PHÁP THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG (03)****Tập thể**

- 76. Phòng Hỗ trợ Tư pháp, Sở Tư pháp thành phố Đà Nẵng;

Cá nhân

- 77. Ông Tạ Tự Bình, Phó Giám đốc Sở Tư pháp thành phố Đà Nẵng;
- 78. Bà Lê Thị Xuân Nga, Chánh Văn phòng Sở Tư pháp thành phố Đà Nẵng. 

II. SỞ TƯ PHÁP TỈNH HÀ TĨNH (03)

Tập thể

79. Văn phòng Sở Tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;

Cá nhân

80. Bà Trần Thị Hải Giang, Trưởng phòng Xây dựng, kiểm tra và theo dõi thi hành pháp luật, Sở Tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;

81. Bà Võ Thị Ngọc Anh, Chuyên viên Văn phòng Sở Tư pháp tỉnh Hà Tĩnh.

III. SỞ TƯ PHÁP TỈNH NGHỆ AN (03)

Tập thể

82. Phòng Bổ trợ tư pháp, Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;

Cá nhân

83. Ông Bùi Thái Thọ, Trưởng phòng Bổ trợ tư pháp, Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;

84. Bà Nguyễn Thị Tuyết Mai, Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An.

IV. SỞ TƯ PHÁP TỈNH QUẢNG BÌNH (03)

Tập thể

85. Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;

Cá nhân

86. Ông Trần Chí Tiến, Giám đốc Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;

87. Ông Nguyễn Nhật Vũ, Phó Trưởng phòng Hành chính tư pháp và bổ trợ tư pháp, Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình.

V. SỞ TƯ PHÁP TỈNH QUẢNG NAM (03)

Tập thể

88. Phòng Bổ trợ tư pháp, Sở Tư pháp tỉnh Quảng Nam;

Cá nhân

89. Ông Đặng Văn Đào, Giám đốc Sở Tư pháp tỉnh Quảng Nam;

90. Bà Trần Thị Phương Nhật Mai, Chuyên viên Thanh tra Sở Tư pháp tỉnh Quảng Nam.

VI. SỞ TƯ PHÁP TỈNH QUẢNG TRỊ (03)

Tập thể

91. Văn phòng Sở Tư pháp tỉnh Quảng Trị;

Cá nhân

92. Bà Nguyễn Thị Phước Nghĩa, Phó Trưởng phòng Phổ biến, giáo dục pháp luật và Theo dõi thi hành pháp luật, Sở Tư pháp tỉnh Quảng Trị; ~~10~~

93. Bà Nguyễn Thị Sen, Phụ trách Kế toán, Văn phòng Sở Tư pháp tỉnh Quảng Trị.

VII. SỞ TƯ PHÁP TỈNH THANH HÓA (03)

Tập thể

94. Văn phòng Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hóa;

Cá nhân

95. Ông Nguyễn Xuân Hạnh, Trưởng phòng Hành chính tư pháp, Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
96. Bà Nguyễn Thị Hằng, Phó Trưởng phòng phụ trách Phòng công chứng số 1, Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hóa.

VIII. SỞ TƯ PHÁP TỈNH THỪA THIÊN HUẾ (03)

Tập thể

97. Phòng Hành chính tư pháp, Sở Tư pháp tỉnh Thừa Thiên Huế;

Cá nhân

98. Bà Lê Thị Huế, Chuyên viên phòng Xây dựng và kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật, Sở Tư pháp tỉnh Thừa Thiên Huế;
99. Bà Trần Thị Tuyết, Chuyên viên phòng Hành chính tư pháp, Sở Tư pháp tỉnh Thừa Thiên Huế.

KHU VỰC NAM TRUNG BỘ VÀ TÂY NGUYÊN

I. SỞ TƯ PHÁP TỈNH BÌNH ĐỊNH (03)

Tập thể

100. Văn phòng Sở Tư pháp tỉnh Bình Định;

Cá nhân

101. Ông Lê Văn Toàn, Giám đốc Sở Tư pháp tỉnh Bình Định;
102. Bà Châu Thị Hương Lan, Phó Giám đốc Sở Tư pháp tỉnh Bình Định.

II. SỞ TƯ PHÁP TỈNH ĐẮK LẮK (03)

Tập thể

103. Phòng Hành chính - Hỗ trợ tư pháp, Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;

Cá nhân

104. Bà Nguyễn Thị Sen, Phó Trưởng phòng Quản lý xử lý vi phạm hành chính và Theo dõi thi hành pháp luật, Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
105. Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy, Chuyên viên phòng Hành chính - Hỗ trợ tư pháp, Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk. ✓

III. SỞ TƯ PHÁP TỈNH ĐẮK NÔNG (03)

Tập thể

106. Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Đắk Nông;

Cá nhân

107. Bà Bùi Thị Hạnh, Giám đốc Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Đắk Nông;
108. Bà Đinh Thị Mùi, Giám đốc Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản, Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông.

IV. SỞ TƯ PHÁP TỈNH GIA LAI (03)

Tập thể

109. Phòng Hành chính tư pháp, Sở Tư pháp tỉnh Gia Lai;

Cá nhân

110. Ông Nguyễn Cao Trí, Giám đốc Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Gia Lai;
111. Ông Lê Khắc Huy, Chuyên viên, Phòng Bổ trợ tư pháp, Sở Tư pháp tỉnh Gia Lai.

V. SỞ TƯ PHÁP TỈNH KHÁNH HÒA (03)

Tập thể

112. Văn phòng Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;

Cá nhân

113. Ông Đặng Văn Khánh, Phó Giám đốc Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
114. Bà Đinh Thị Minh Thanh, Chuyên viên phòng Xây dựng và Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật, Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa.

VI. SỞ TƯ PHÁP TỈNH KON TUM (03)

Tập thể

115. Phòng Xây dựng, kiểm tra và Phổ biến pháp luật, Sở Tư pháp tỉnh Kon Tum;

Cá nhân

116. Bà Phùng Thị Oanh, Kế toán trưởng, Văn phòng Sở Tư pháp tỉnh Kon Tum;
117. Ông Phạm Văn Chung, Trưởng phòng Hành chính và Bổ trợ tư pháp, Sở Tư pháp tỉnh Kon Tum.

VII. SỞ TƯ PHÁP TỈNH QUẢNG NGÃI (03)

Tập thể

118. Văn phòng Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi; ✓

Cá nhân

119. Bà Nguyễn Thị Trang, Thanh tra viên, Thanh tra Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
 120. Bà Hồng Thị Tràng, Trợ giúp viên pháp lý, Phòng Nghiệp vụ 2, Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Ngãi.

VIII. SỞ TƯ PHÁP TỈNH PHÚ YÊN (03)**Tập thể**

121. Thanh tra Sở Tư pháp tỉnh Phú Yên;

Cá nhân

122. Bà Phan Thị Hoa, Phó Giám đốc Sở Tư pháp tỉnh Phú Yên;
 123. Ông Đinh Minh Tuấn, Phó Trưởng phòng Xây dựng, kiểm tra và Theo dõi thi hành pháp luật, Sở Tư pháp tỉnh Phú Yên.

KHU VỰC MIỀN ĐÔNG NAM BỘ**I. SỞ TƯ PHÁP TỈNH BÌNH DƯƠNG (03)****Tập thể**

124. Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;

Cá nhân

125. Bà Nguyễn Anh Hoa, Giám đốc Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
 126. Ông Nguyễn Đức Chính, Phó Trưởng phòng Phổ biến, giáo dục pháp luật, Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương.

II. SỞ TƯ PHÁP TỈNH BÌNH PHƯỚC (02)**Cá nhân**

127. Bà Phạm Thị Mai Ân, Phó Trưởng phòng pháp chế, Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước;
 128. Ông Võ Hồng Khanh, chuyên viên Văn phòng Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước.

III. SỞ TƯ PHÁP TỈNH BÌNH THUẬN (03)**Tập thể**

129. Phòng Nghiệp vụ 1, Sở Tư pháp tỉnh Bình Thuận;

Cá nhân

130. Ông Ngô Giang Bảo, Giám đốc Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Bình Thuận;
 131. Bà Châu Thị Vân, Phó Chánh Văn phòng Sở Tư pháp tỉnh Bình Thuận.

IV. SỞ TƯ PHÁP TỈNH ĐỒNG NAI (03)**Tập thể**

132. Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai; 

Cá nhân

133. Ông Phan Quang Tuấn, Phó Giám đốc Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
 134. Bà Nguyễn Thị Hồng Phước, Phó Chánh Văn phòng Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai.

V. SỞ TƯ PHÁP THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH (03)**Tập thể**

135. Phòng Công tác thi hành pháp luật và Quản lý Xử lý vi phạm hành chính, Sở Tư pháp thành phố Hồ Chí Minh;

Cá nhân

136. Ông Vũ Thái Hùng, Phó Trưởng phòng Phổ biến, giáo dục pháp luật, Sở Tư pháp thành phố Hồ Chí Minh;
 137. Ông Ngô Bảo Nguyên, Chuyên viên phòng Tổ chức, Sở Tư pháp thành phố Hồ Chí Minh.

VI. SỞ TƯ PHÁP TỈNH NINH THUẬN (03)**Tập thể**

138. Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước, Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận;

Cá nhân

139. Bà Cao Thị Thanh Thủy, Trưởng phòng Hành chính – Bỏ trợ Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
 140. Ông Nguyễn Văn Thơ, Chuyên viên Văn phòng Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận.

VII. SỞ TƯ PHÁP TỈNH TÂY NINH (03)**Tập thể**

141. Văn phòng Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;

Cá nhân

142. Ông Lý Hoàng Vũ, Phó Giám đốc Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
 143. Bà Huỳnh Thị Mộng Trinh, Phó Trưởng phòng Hành chính và Bỏ trợ tư pháp, Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh.

KHU VỰC MIỀN TÂY NAM BỘ**I. SỞ TƯ PHÁP TỈNH AN GIANG (03)****Tập thể**

144. Phòng Phổ biến, giáo dục pháp luật, Sở Tư pháp tỉnh An Giang;

Cá nhân

145. Bà Đặng Thị Mỹ Bình, Trưởng phòng Hành chính tư pháp, Sở Tư pháp An Giang; *W*

146. Bà Huỳnh Thị Kim Hương, Kế toán trưởng, Văn phòng Sở Tư pháp tỉnh An Giang.

II. SỞ TƯ PHÁP TỈNH BẠC LIÊU (03)

Tập thể

147. Phòng Hành chính và Hỗ trợ tư pháp, Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu;

Cá nhân

148. Ông Vưu Nghị Bình, Giám đốc Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu;
149. Ông Nguyễn Duy Tuấn, Trưởng phòng Hành chính và Hỗ trợ tư pháp, Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu.

III. SỞ TƯ PHÁP TỈNH BẾN TRE (03)

Tập thể

150. Phòng Xây dựng văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính, Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre.

Cá nhân

151. Bà Nguyễn Thị Thúy Oanh, Phó Trưởng phòng Phổ biến, giáo dục pháp luật, Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre;
152. Ông Huỳnh Thanh Sang, Chuyên viên Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bến Tre.

IV. SỞ TƯ PHÁP TỈNH CÀ MAU(03)

Tập thể

153. Văn phòng Sở Tư pháp tỉnh Cà Mau;

Cá nhân

154. Bà Trương Thúy Hằng, Phó Chánh Văn phòng Sở Tư pháp tỉnh Cà Mau;
155. Bà Phạm Chúc Mừng, Phó Trưởng phòng Xây dựng, kiểm tra và theo dõi thi hành pháp luật, Sở Tư pháp tỉnh Cà Mau.

V. SỞ TƯ PHÁP THÀNH PHỐ CẦN THƠ (03)

Tập thể

156. Sở Tư pháp thành phố Cần Thơ;

Cá nhân

157. Ông Hồ Văn Gia, Giám đốc Sở Tư pháp thành phố Cần Thơ;
158. Bà Châu Thị Minh, Phó Giám đốc Sở Tư pháp thành phố Cần Thơ.

VI. SỞ TƯ PHÁP TỈNH ĐỒNG THÁP (03)

Tập thể

159. Sở Tư pháp tỉnh Đồng Tháp; *✓*

Cá nhân

- 160. Ông Phạm Văn Phong, Phó Giám đốc Sở Tư pháp tỉnh Đồng Tháp;
- 161. Ông Nguyễn Quốc Thanh, Chuyên viên Phòng Xây dựng và Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật, Sở Tư pháp tỉnh Đồng Tháp.

VII. SỞ TƯ PHÁP TỈNH HẬU GIANG (03)**Tập thể**

- 162. Phòng Văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính, Sở Tư pháp tỉnh Hậu Giang.

Cá nhân

- 163. Ông Nguyễn Văn Quân, Giám đốc Sở Tư pháp tỉnh Hậu Giang;
- 164. Bà Ngô Ngọc Đăng, Chánh Văn phòng Sở Tư pháp tỉnh Hậu Giang.

VIII. SỞ TƯ PHÁP TỈNH KIÊN GIANG (02)**Cá nhân**

- 165. Bà Mai Hồng Nhiên, Chuyên viên Phòng Xây dựng và Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật, Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- 166. Bà Trần Thị Phương Mai, Chuyên viên Phòng Quản lý xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật, Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang.

IX. SỞ TƯ PHÁP TỈNH LONG AN (03)**Tập thể**

- 167. Văn phòng Sở Tư pháp tỉnh Long An;

Cá nhân

- 168. Bà Phan Thị Mỹ Dung, Giám đốc Sở Tư pháp tỉnh Long An;
- 169. Bà Lê Thùy Linh, Chuyên viên Phòng Thanh tra - Hỗ trợ tư pháp, Sở Tư pháp tỉnh Long An;

X. SỞ TƯ PHÁP TỈNH SÓC TRĂNG (03)**Tập thể**

- 170. Phòng Quản lý xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật, Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;

Cá nhân

- 171. Ông Bạch Quốc Thống, Chánh Văn phòng Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- 172. Bà Lương Thị Ngọc Hân, Giám đốc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sóc Trăng. 

XI. SỞ TƯ PHÁP TỈNH TIỀN GIANG (03)**Tập thể**

173. Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang;

Cá nhân

174. Ông Phạm Văn Hanh, Trưởng phòng Xây dựng và Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật, Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang;

175. Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy, Trưởng phòng Phổ biến pháp luật và Quản lý vi phạm hành chính, Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang.

XII. SỞ TƯ PHÁP TỈNH TRÀ VINH (03)**Tập thể**

176. Văn phòng Sở Tư pháp tỉnh Trà Vinh;

Cá nhân

177. Ông Lâm Sáng Tươi, Giám đốc Sở Tư pháp tỉnh Trà Vinh;

178. Ông Nguyễn Thanh Hà, Trưởng phòng Văn bản, Phổ biến và Theo dõi thi hành pháp luật, Sở Tư pháp tỉnh Trà Vinh.

XIII. SỞ TƯ PHÁP TỈNH VĨNH LONG (03)**Tập thể**

179. Thanh tra - Văn phòng Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long;

Cá nhân

180. Ông Hồ Thanh Tuấn, Giám đốc Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long;

181. Bà Nguyễn Thị Thảo Nguyên, Chuyên viên Phòng Xây dựng kiểm tra và Theo dõi thi hành pháp luật, Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long.

Tổng số: 59 tập thể, 122 cá nhân./. //